

Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**

Căn cứ các Điều 212, 213, 366, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1181/2022/HNST ngày 22/11/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 53 đường B2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lưu Tấn H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: 5 đường 2D, KCN Nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Tấn H và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị M được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận ông Lưu Tấn H và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Lưu Phương U, sinh ngày 01/8/1998 và Lưu Ngọc Ánh M, sinh ngày 30/12/2008. Hai bên thống nhất giao con chung Lưu Ngọc Ánh M, sinh ngày 30/12/2008 cho ông Lưu Tấn H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị M. Con chung Lưu Phương U, sinh ngày 01/8/1998 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng bà M và ông H phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036711 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Lưu Tấn H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 019/1997 cấp ngày 14/3/1997 tại Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Lưu Phương U, sinh ngày 01/8/1998 và Lưu Ngọc Ánh M, sinh ngày 30/12/2008. Hai bên thống nhất giao con chung Lưu Ngọc Ánh M, sinh ngày 30/12/2008 cho ông Lưu Tấn H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị M. Con chung Lưu Phương U, sinh ngày 01/8/1998 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Các bên cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bên còn lại trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên còn lại có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thoả thuận giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Bà Nguyễn Thị M và ông Lưu Tấn H phải chịu 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036711 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông H và bà M đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Tiền).

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**